

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 29/08/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.CK2.004**TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Định luật Hooke phát biểu rằng, trong giới hạn đàn hồi,

- A. độ lớn lực đàn hồi tỉ lệ thuận với chiều dài của lò xo.
- B. độ lớn lực đàn hồi tỉ lệ với bình phương độ biến dạng.
- C. độ lớn lực đàn hồi không phụ thuộc độ biến dạng.
- D. độ lớn lực đàn hồi của lò xo tỉ lệ thuận với độ biến dạng của lò xo.

Câu 2. Trường hợp nào sau đây là biến dạng đàn hồi?

- A. Miếng đất nặn giữ nguyên hình sau khi nặn.
- B. Quả bóng cao su phồng lại sau khi thổi bóp.
- C. Sợi dây đồng bị uốn cong và giữ nguyên hình cong.
- D. Chiếc lon nhôm bị bóp và giữ nguyên vết bóp.

Câu 3. Cơ năng của một vật bằng

- A. tổng động năng và nhiệt năng của vật.
- B. hiệu giữa động năng và thế năng của vật.
- C. tổng động năng và thế năng của vật.
- D. tích của động năng và thế năng.

Câu 4. Hiệu suất của một quá trình chuyển hoá năng lượng được tính bằng

- A. $H = (A_{tp} - A_{ci}) \cdot 100\%$
- B. $H = \frac{A_{tp}}{A_{ci}} \cdot 100\%$
- C. $H = \frac{A_{ci}}{A_{tp}} \cdot 100\%$
- D. $H = A_{ci} \cdot A_{tp}$

Câu 5. Trong thí nghiệm va chạm trên đệm khí, tấm chắn sáng gắn trên xe có vai trò gì?

- A. Xác định khối lượng từng xe trước khi thí nghiệm.
- B. Có bề rộng đã biết để tính vận tốc từ thời gian che.
- C. Giảm ma sát tới mức không đáng kể, để hệ coi như kín theo phương ngang.
- D. Làm hai xe dính nhau, tạo va chạm mềm.

Câu 6. Một máy bơm đưa 12 m^3 nước lên bể cao 6 m trong 1680 s hiệu suất máy 25%, khối lượng riêng của nước 1000 kg/m^3 , $g = 10 \text{ m/s}^2$. Khối lượng nước được bơm bằng

- A. 0 kg
- B. 120000 kg
- C. 12000 kg
- D. 12 kg

Câu 7. Treo vật 1400 g vào lò xo, lấy $g = 10 \text{ m/s}^2$. Trọng lượng của vật bằng

- A. 14000 N
- B. 14 N
- C. 1400 N
- D. 1,4 N

Câu 8. Thả một khối nhôm vào nước (khối lượng riêng 1000 kg/m^3). Khối nhôm sẽ

- A. nổi lên mặt nước. B. nổi hay chìm tùy kích thước khối vật.
C. lơ lửng giữa lòng nước bất kể khối lượng riêng. D. chìm xuống đáy.

Câu 9. Nếu vận tốc của vật tăng gấp 4 lần thì động năng tăng gấp bao nhiêu lần?

- A. 16 B. 4 C. 64 D. 8

Câu 10. Trong chuyển động tròn đều, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Vectơ vận tốc tiếp tuyến với quỹ đạo, vectơ gia tốc hướng vào tâm.
B. Gia tốc bằng không vì tốc độ không đổi.
C. Hợp lực tác dụng lên vật bằng không.
D. Cả vectơ vận tốc lẫn vectơ gia tốc đều hướng vào tâm.